TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **117**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 222/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/7/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Nguyễn Trung D** - Sinh năm: 1976

Căn cước công dân số: 001076022199 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/8/2022.

Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Chị **Trần Thị H** – sinh năm: 1983

Căn cước công dân số: 030183066971 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/4/2023.

Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Nguyễn Trung D và chị Trần Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 28/01/2005 tại UBND phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình, cách sống không phù hợp, không có tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 04 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung D và chị Trần Thị H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn DA, sinh ngày 21/6/2006, Nguyễn QL, sinh ngày 25/6/2011. Hiện sức khỏe các con bình thường. Cháu DA đã đủ tuổi trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh chị đã tự thỏa thuận, giao cháu L cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ tháng 07/2024 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh chị tự thoả thuận đóng góp tiền nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Anh D có quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh Nguyễn Trung D và chị Trần Thị H trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Công nợ: Anh Nguyễn Trung D và chị Trần Thị H trình bày không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng anh Nguyễn Trung D tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai số: BLTU/23 0006657 ngày 22/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Hạnh